

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 - THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2026/HS-ST
Ngày 03 tháng 02 năm 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trịnh Xuân Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Liên và ông Phạm Văn Nhất

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Khánh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thanh Hóa tham gia phiên tòa: ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thanh Hóa, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026; đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Vi Văn M**, sinh ngày 05 tháng 10 năm 1996, tại tỉnh Thanh Hóa; Căn cước công dân số [REDACTED]; nơi cư trú và chỗ ở trước khi bị bắt: bản Bón, xã Mường Mìn, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn Nam và con bà Phạm Thị Tin; có vợ là Ngân Thị Trọng và 01 con;

Tiền án: không;

Tiền sự:

- Ngày 22/12/2024 bị Công an huyện Quan Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *Mua bán lâm sản trái pháp luật* theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 17/QĐ-XPHC với mức phạt 3.000.000 đồng; bị cáo đã nộp phạt vào ngày 30/12/2024.

- Ngày 24/3/2025 bị Ủy ban nhân dân xã Na Mèo, huyện Quan Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất cảnh, nhập cảnh theo quy định của pháp luật* theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 62/QĐ-XPHC, mức phạt 4.000.000 đồng. Bị cáo đã nộp phạt ngày 16/4/2025.

- Ngày 24/3/2025 bị Ủy ban nhân dân xã Na Mèo, huyện Quan Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *Sử dụng trái phép chất ma túy* theo Quyết định xử

phạt vi phạm hành chính số: 63/QĐ-XPHC, mức phạt 1.500.000 đồng. Bị cáo đã nộp phạt ngày 16/4/2025.

Nhân thân:

- Ngày 17/8/2023 bị Ủy ban nhân dân huyện Quan Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *Tàng trữ súng hơi, súng săn* theo Quyết định số 1238/QĐ/UBND, mức phạt 15.000.000 đồng. Bị cáo đã nộp phạt ngày 12/9/2023.

- Ngày 16/4/2025 bị Ủy ban nhân dân huyện Quan Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *Điều khiển xe oto mà không có Giấy phép lái xe* theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 638/QĐ-XPHC, mức phạt 19.000.000 đồng. Bị cáo đã nộp phạt vào ngày 26/4/2025.

- Ngày 08/10/2025 bị Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” tại Bản án số 13/2025/HS-ST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2025. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Văn M, sinh năm 1996, trú tại bản Bón, xã Mường Mìn, tỉnh Thanh Hóa là người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 12/09/2025, M một mình đi từ nhà đến bản Ché Lầu, xã Na Mèo, tỉnh Thanh Hóa tìm mua ma túy. Tại đây, M gặp một người đàn ông có dáng vẻ gầy gò giống người nghiện ma túy nên lại nói chuyện và hỏi mua ma túy, qua việc nói chuyện thì người này xưng tên là Hơ, người dân tộc Mông (không biết rõ nhân thân, lai lịch), khoảng 30 tuổi. M hỏi mua 01 túi ma túy loại hồng phiến thì người này thống nhất bán với giá 1.200.000 đồng. M đưa 1.200.000 đồng tiền mặt cho Hơ, Hơ đưa cho M 01 túi nilong màu xanh bên trong chứa các viên nén hình tròn màu đỏ, xanh là ma túy loại hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, M cất giấu túi ma túy trong túi quần để khi cần lấy ra sử dụng. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến cách nhà khoảng 01 Km, M lấy trong túi ma túy ra 03 viên hồng phiến để sử dụng, số ma túy còn lại M cất giấu trong túi quần. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/09/2025, khi Vi Văn M điều khiển xe ô tô BKS: 36A-071.62 từ nhà đi chơi, khi đi đến Km 171+200, Quốc lộ 217 thuộc địa phận bản Tân Sơn, xã Sơn Điện, tỉnh Thanh Hóa thì bị Tổ công tác Cảnh sát giao thông, Công an xã kiểm tra hành chính và yêu cầu lấy đồ trong túi quần M ra thì phát hiện trong túi quần có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa 01 túi nilon màu xanh đựng 152 viên ma túy tổng hợp loại Hồng phiến, dạng viên nén, gồm 02 viên nén màu xanh và 150 viên nén màu đỏ. Sau đó Tổ công tác đưa M cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an xã lập biên bản.

Test nhanh ma túy trong nước tiểu của Vi Văn M xác định dương tính với Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số 3554/KL-KTHS ngày 18/09/2025 của Phòng

Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Các viên nén hình tròn màu đỏ trong túi nilon là ma túy, có tổng khối lượng 14,875g (mười bốn phẩy tám bảy năm gam), loại Methamphetamine.

Các viên nén màu xanh trong túi nilon là ma túy, có tổng khối lượng là 0,196g (không phẩy một chín sáu gam), loại Methamphetamine.

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can.

*** Về vấn đề khác:**

- Đối với Lương Thị Chanh, sinh năm 1994 có chồng là Phạm Bá Hạnh, sinh năm 1989 (hiện đang lao động tại Đài Loan từ tháng 12 năm 2023), cùng thường trú tại bản Na Mèo, xã Na Mèo, tỉnh Thanh Hóa là chủ sở hữu xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại xe Fortes, màu trắng, biển kiểm soát 36A-071.62. Việc cho M mượn xe ô tô làm phương tiện đi lại, nhưng không biết việc M sử dụng xe ô tô nêu trên thực hiện hành tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đủ căn cứ xử lý trong vụ án này và đã trả lại xe cho chị Chanh.

- Đối với người đàn ông tên Hơ đã bán ma túy cho Vi Văn M. Do M không biết rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp nghiệp vụ, điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa tiếp tục điều tra, xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vi Văn M, Cơ quan điều tra đã chuyển đến Đội 2, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy - Công an tỉnh Thanh Hóa để xử phạt vi phạm hành chính đối với Vi Văn M về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại Khoản 1, Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021, của Chính phủ.

*** Vật chứng của vụ án thu giữ đang được quản lý tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Thanh Hóa chờ xử lý theo quy định, gồm:** 01 túi niêm phong mã số PS3A 117225, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Phạm Văn Điệp và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKSKV11 ngày 25/12/2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Vi Văn M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

*** Về trách nhiệm hình sự đề nghị:**

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Vi Văn M mức án từ 06 năm tù đến 07 năm tù.

* Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại sau giám định.

* Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

* Về án phí: đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Đối với các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Với mục đích thỏa mãn cơn nghiện, ngày 12/9/2025 Vi Văn M đã mua ma túy của người đàn ông tên Hơ, dân tộc Mông nhưng không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ. Đến ngày 15/9/2025 Vi Văn M sử dụng xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại xe Fortes, màu trắng, biển kiểm soát 36A-071.62 từ nhà đi chơi thì bị Tổ công tác Cảnh sát giao thông, Công an xã kiểm tra hành chính phát hiện, thu giữ số ma túy trong người M 152 viên ma túy tổng hợp loại Hồng phiến, dạng viên nén, gồm 02 viên nén màu xanh và 150 viên nén màu đỏ. Qua giám định số ma túy thu giữ được có tổng khối lượng là 15,071g ma túy loại: Methamphetamine.

Hành vi tàng trữ 15,071g ma túy loại Methamphetamine của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thanh Hóa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bởi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an

ninh trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, là vấn đề đang được rất quan tâm và trở nên nhức nhối trong toàn xã hội, ma túy đã đẩy nhiều người, nhiều gia đình, nhiều thế hệ vào vòng lao lý, làm xói mòn về đạo đức, làm suy thoái về giống nòi, là nguyên nhân dẫn tới làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân rất xấu, có nhiều tiền sự được thể hiện qua việc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đã nhiều lần xử phạt vi phạm hành chính nhưng nay lại tiếp tục phạm tội về ma túy thể hiện sự coi thường pháp luật, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy cần lên cho bị cáo mức hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy bị cáo không có công việc, thu nhập không ổn định. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy còn lại sau giám định.

[8]. Đối với người có liên quan trong vụ án gồm:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Vi Văn M, căn cứ lời khai của M không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không thể xác định được. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Thanh Hóa tiếp tục điều tra, xác minh nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ các đối tượng đã nêu trên, nếu có căn cứ cần xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

[9]. Về các vấn đề khác:

Đối với Lương Thị Chanh, sinh năm 1994 có chồng là Phạm Bá Hạnh, sinh năm 1989 (hiện đang lao động tại Đài Loan từ tháng 12 năm 2023), cùng thường trú tại bản Na Mèo, xã Na Mèo, tỉnh Thanh Hóa là chủ sở hữu xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại xe Fortes, màu trắng, biển kiểm soát 36A-071.62. Quá trình điều tra,

đã xác định việc M mượn xe ô tô làm phương tiện đi lại và không biết M sử dụng xe ô tô để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp. Sau khi nhận lại tài sản, chị Chanh không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét đến trách nhiệm dân sự của Vi Văn M.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vi Văn M, Cơ quan điều tra đã chuyển đến Đội 2, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy - Công an tỉnh Thanh Hóa để xử phạt vi phạm hành chính đối với Vi Văn M về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại Khoản 1, Điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021, của Chính phủ là đúng quy định pháp luật.

[10]. Về xử lý vật chứng:

Lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với bị cáo Vi Văn M.

Tuyên bố: bị cáo Vi Văn M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Vi Văn M 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/9/2025. Tổng hợp với hình phạt 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án về tội “*Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản*” tại Bản án số: 13/2025/HS - ST ngày 08/10/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thanh Hóa. Buộc bị cáo Vi Văn M phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là: 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/9/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 túi niêm phong mã số PS3A 117225 được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Phạm Văn Điệp và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

Đặc điểm vật chứng nêu trên hiện đang được quản lý tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Thanh Hóa, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thanh Hóa và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Thanh Hóa ngày 30/12/2025.

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vi Văn M.

Về quyền kháng cáo: căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố

tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 11 - Thanh Hóa;
- Phòng THADS KV 11;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Xuân Tùng